

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2018

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3517/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2018; Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2018,

UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nắm bắt kết quả và đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) tại một số sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND một số huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) và UBND một số xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã).

b) Kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh hoặc cơ quan, người có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc; đồng thời, xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm soát TTHC mà trọng tâm là giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công, đẩy mạnh cải cách TTHC.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động kiểm tra phải được thực hiện theo đúng nội dung của Kế hoạch, đảm bảo chính xác, khách quan và theo đúng quy định của pháp luật; không làm

Căn cứ Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Danh mục dự án thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới bổ sung kế hoạch 2016 và kế hoạch 2017 trên địa bàn huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 176/TTr-SKHĐT ngày 23/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 4 và Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Danh mục dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới bổ sung kế hoạch 2016 và kế hoạch 2017 trên địa bàn huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk, với nội dung sau khi điều chỉnh:

1. Khoản 4 (Về cân đối vốn):

Tổng mức đầu tư dự kiến: 11.642.966.000 đồng (*Mười một tỷ, sáu trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*), trong đó:

1.1. Bổ sung kế hoạch 2016 (Chương trình Giảm nghèo bền vững) được UBND tỉnh giao tại Quyết định 395/QĐ-UBND ngày 22/02/2017: 135.000.000 đồng.

1.2. Kế hoạch 2017: 11.507.966.000 đồng, gồm:

a) Ngân sách Trung ương và Ngân sách tỉnh được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 26/4/2017: 10.226.000.000 đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương: 5.046.000.000 đồng (Chương trình Giảm nghèo bền vững kế hoạch 2017).

- Ngân sách tỉnh: 5.180.000.000 đồng, trong đó:

+ Cân đối Ngân sách tỉnh: 3.620.000.000 đồng (Chương trình Nông thôn mới 2.900.000.000 đồng; Chương trình Giảm nghèo bền vững: 720.000.000 đồng).

+ Xổ số kiến thiết: 1.560.000.000 đồng (Chương trình Nông thôn mới).

b) Ngân sách huyện: 762.966.000 đồng.

c) Ngân sách xã: 0 đồng.

d) Dân đóng góp và huy động khác: 519.000.000 đồng.

(Chi tiết tại Danh mục dự án kèm theo)

TTHC và một số Phòng, đơn vị đại diện các sở, ban, ngành có liên quan thuộc UBND tỉnh (thành phần cụ thể sẽ do Văn phòng UBND tỉnh đề xuất).

2. Đơn vị được kiểm tra

Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Xây dựng; UBND các huyện: Krông Bông, Cư Kuin, Ea Kar.

Trong đó: Tại mỗi huyện được kiểm tra, Đoàn kiểm tra sẽ chọn 1 đến 2 xã để đi kiểm tra hoặc giao UBND huyện chọn.

3. Thời gian kiểm tra

Từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện việc kiểm tra công tác kiểm soát TTHC theo đúng thành phần nêu tại Khoản 1 Mục III Kế hoạch này.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; thông báo nội dung, thời gian, địa điểm kiểm tra và gửi Đề cương hướng dẫn báo cáo cụ thể tới cơ quan, đơn vị được kiểm tra; đảm bảo các điều kiện, kinh phí cho Đoàn kiểm tra theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

Chuẩn bị báo cáo đầy đủ các nội dung được kiểm tra bằng văn bản kèm theo tài liệu minh chứng đối với từng nội dung cụ thể, gửi trước cho Đoàn Kiểm tra theo yêu cầu; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu và thông báo của Đoàn; bố trí thành phần, địa điểm và các điều kiện làm việc phục vụ công tác kiểm tra; thực hiện nghiêm túc Kết luận kiểm tra của Đoàn.

3. Các thành viên Đoàn kiểm tra

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm tham gia đầy đủ; chuẩn bị nội dung, yêu cầu để làm việc với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí được bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung chi, mức chi: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. *Ước*

Nơi nhận

- TT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Sở: TN & MT, Nội vụ, TT & TT (để phối hợp);
- Các Sở: Y tế, Công Thương, Xây dựng (để thực hiện);
- UBND các huyện: Krông Bông, Cư Kuin, Ea Kar (để thực hiện);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng chuyên môn thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (D_35).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị